

Số: /QĐ-XPHC

Yên Bái, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Đoàn kiểm tra Cục Thuế tỉnh Yên Bái theo Quyết định số 2452/QĐ-CTYBA ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Yên Bái về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành, mã số thuế: 0102899812, Địa chỉ: Thôn Nậm Cườm, xã Nậm Búng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Ông trưởng phòng Phòng Thanh tra - Kiểm tra,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành;

Mã số thuế: 0102899812;

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Nậm Cườm, xã Nậm Búng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0102899812 cấp ngày 05/9/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp. Đăng ký thay đổi lần 15 ngày 20 tháng 7 năm 2023;

Người đại diện theo pháp luật bà: Nguyễn Thị Ngọc, Giới tính: Nữ, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp của kỳ tính thuế tháng 3/2023, số tiền là: 1.775.954 đồng; kỳ tính thuế tháng 12/2023, số tiền là: 4.748.592 đồng; thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp kỳ quyết toán năm 2022, số tiền là: 17.513.222 đồng; thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp kỳ quyết toán năm 2023, số tiền là: 5.327.937 đồng. Các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

- Khai bổ sung sau thời điểm đoàn kiểm tra công bố quyết định kiểm tra làm tăng số thuế GTGT phải nộp của kỳ tính thuế tháng 4/2022 số tiền là: 6.363.637 đồng; tăng số thuế GTGT phải nộp của kỳ tính thuế tháng 6/2023 số tiền là: 193.905.150 đồng. Các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

3. Quy định tại:

Điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với số tiền: 45.926.898 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi năm triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi tám đồng*), trong đó:

- Phạt 20% số tiền thuế khai thiếu quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định đối với hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp của kỳ tính thuế GTGT tháng 3/2023 và tháng 12/2023; thiếu tiền thuế TNDN phải nộp của kỳ quyết toán thuế năm 2022 và năm 2023. Số tiền phạt là: 5.873.140 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm bốn mươi đồng*). Trong đó:

+ Phạt khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT của kỳ tính thuế tháng 3/2023, số tiền phạt là: 355.191 đồng.

+ Phạt khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT của kỳ tính thuế tháng 12/2023, số tiền phạt là: 949.718 đồng.

+ Phạt khai sai dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp của kỳ quyết toán năm 2022, số tiền phạt là: 3.502.644 đồng.

+ Phạt khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp của kỳ quyết toán năm 2023, số tiền phạt là: 1.065.587 đồng.

- Phạt 20% số tiền thuế khai thiếu quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định đối với hành vi Khai bổ sung sau thời điểm đoàn kiểm tra công bố quyết định kiểm tra làm tăng số

thuế GTGT phải nộp của kỳ tính thuế tháng 4/2022 và tháng 6/2023 do khai sai căn cứ tính thuế. Số tiền phạt là: 40.053.757 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước là: 29.365.705 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi năm nghìn, bảy trăm linh năm đồng*). Trong đó:

+ Truy thu thuế GTGT kỳ tính thuế tháng 3/2023 số tiền là: 1.775.954 đồng.

+ Truy thu thuế GTGT kỳ tính thuế tháng 12/2023 số tiền là: 4.748.592 đồng.

+ Truy thu thuế TNDN kỳ quyết toán thuế năm 2022 số tiền là: 17.513.222 đồng.

+ Truy thu thuế TNDN kỳ quyết toán năm 2023 số tiền là: 5.327.937 đồng.

Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Tính tiền chậm nộp tương ứng với số thuế GTGT, số thuế TNDN bị truy thu là: 3.604.737 đồng. (*Bằng chữ: Ba triệu, sáu trăm linh bốn nghìn, bảy trăm ba mươi bảy đồng*). Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT là: 593.861 đồng;

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN là: 3.010.877 đồng.

Số tiền chậm nộp được tính đến ngày lập biên bản kiểm tra là ngày 06/9/2024. Công ty tự tính và nộp vào Ngân sách nhà nước tiền chậm nộp thuế GTGT và tiền chậm nộp thuế TNDN từ ngày 07/9/2024 đến thời điểm nộp tiền thuế truy thu vào Ngân sách nhà nước.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Chi cục Thuế khu vực Nghĩa Văn - Trạm Tàu, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Văn Chấn (Tiền phạt khai sai thuế GTGT, thuế TNDN nộp vào tiểu mục: 4254; tiền thuế GTGT truy thu nộp vào tiểu mục 1701; thuế TNDN tiểu mục: 1052; tiền chậm nộp thuế GTGT, tiểu mục: 4931; tiền chậm nộp thuế TNDN, tiểu mục: 4918) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ: Không.

c) Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Văn Chấn để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng KK;
- Lưu: VT, TTKT(02b).

CỤC TRƯỞNG

Nông Xuân Hùng